

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**



**GIẤY PHÉP KHAI THÁC  
KHOÁNG SẢN**

Số: /GP-UBND  
Ngày cấp: tháng năm

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản và Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt bổ sung danh mục khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ tại thôn Đăk Brông, xã Chu Hreng, thành phố Kon Tum, thành phố Kon Tum”;

Căn cứ Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án: Đầu tư khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại điểm mỏ tại thôn Đăk Brông, xã Chu Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Tuấn Dũng;

Căn cứ Kế hoạch bảo vệ môi trường kèm theo Giấy xác nhận số 182/GXN-STNMT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Phương án cải tạo, phục hồi môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt số 829/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 05 tháng 10 năm 2019 của Công ty TNHH Tuấn Dũng;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 577/TTr-STNMT ngày 31 tháng 10 năm 2019 (kèm theo hồ sơ),

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH Tuấn Dũng được khai thác khoáng sản đất làm vật liệu san lấp bằng phương pháp lộ thiên tại điểm mỏ thuộc thôn Đăk Brông, xã Chư Hreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Diện tích khu vực khai thác: 4,9 ha, được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ xác định tại Phụ lục 01 và Bản đồ khai thác kèm theo Giấy phép này.

- Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp được phép huy động vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 255.720 m<sup>3</sup>; tương ứng ở thể nguyên khai: 332.436 m<sup>3</sup> (hệ số nở rời 1,3).

- Sản lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp khai thác thực tế: 299.192,4 m<sup>3</sup> (hệ số thu hồi 0,9).

- Công suất khai thác ở thể tự nhiên: 25.000 m<sup>3</sup>/năm; tương ứng ở thể nguyên khai: 32.250 m<sup>3</sup>/năm.

- Mức sâu khai thác: Tối đa tới Coste + 530 m.

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên.

- Thời hạn khai thác: 10,5 năm kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó thời gian xây dựng cơ bản mỏ 03 tháng.

**Điều 2.** Công ty TNHH Tuấn Dũng có trách nhiệm:

1. Trước khi tiến hành khai thác:

- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, nghĩa vụ tài chính khác có liên quan và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Hoàn trả chi phí điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản theo quy định (nếu có).

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum thực hiện công tác bồi thường thiệt hại về đất, cây cối, hoa màu và tài sản khác gắn liền trên đất (nếu có) đúng theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thành các thủ tục có liên quan như: Ký hợp đồng thuê đất, đăng ký an toàn giao thông, lao động và vệ sinh lao động, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường... tại các cơ quan chuyên ngành và địa phương; cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác.

- Phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành quay phim, ghi hình hiện trạng khu vực khai thác và cùng lưu giữ để làm bằng chứng đối chiếu, kiểm tra, giải quyết những vấn đề có liên quan đến hoạt động khoáng sản.

## 2. Trong quá trình khai thác:

- Khai thác theo đúng phương pháp, quy trình kỹ thuật, tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này và Báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt; đồng thời thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp nhằm bảo vệ tài nguyên khoáng sản, các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, đảm bảo an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Không để ảnh hưởng tiêu cực đến giao thông, đất đai, cây cối, hoa màu, công trình của các tổ chức, cá nhân khác nằm lân cận khu vực khai thác của Công ty. Trường hợp khu vực khai thác có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

- Phải sử dụng đất đúng vị trí, diện tích và mục đích được thuê; phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép; báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Sản phẩm khai thác được dùng để cung cấp nguyên vật liệu phục vụ xây dựng các công trình theo Điểm đ, Khoản 1, Điều 22 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

3. Thực hiện thống kê, kiểm kê sản lượng khoáng sản khai thác thực tế theo đúng Thông tư số 61/2017/TT-BTNMT ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định quy trình, phương pháp xác định và các biểu mẫu thống kê sản lượng khai thác thực tế; thực hiện báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

Thực hiện việc lắp đặt trạm cân tại vị trí đưa khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác; lắp đặt camera giám sát tại các kho chứa để lưu trữ thông tin, số liệu liên quan theo quy định tại Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 158/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ.

4. Đảm bảo quyền lợi của người dân nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khoáng sản.

5. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Giao trách nhiệm cho các cơ quan có liên quan:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung liên quan đến đất đai, môi trường, khoáng sản trong hoạt động khoáng sản đối với Công ty TNHH Tuấn Dũng.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tổ chức xác định tọa độ, mặt bằng được phép khai thác và bàn giao mỏ trên thực địa cho đơn vị; giám sát, kiểm tra việc khai thác và tình hình sử dụng đất của đơn vị theo quy định của Luật Khoáng sản và Luật Đất đai hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum theo chức năng nhiệm vụ và địa bàn quản lý, có trách nhiệm:

- Phối hợp với Công ty TNHH Tuấn Dũng thực hiện các nội dung có liên quan đến đất đai theo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát: Việc thực hiện khai thác khoáng sản và sử dụng đất của đơn vị; việc thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương của Công ty TNHH Tuấn Dũng theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.

- Chủ trì giải quyết các vướng mắc phát sinh đối với hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Tuấn Dũng.

**Điều 4.** Hoạt động khai thác khoáng sản chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty TNHH Tuấn Dũng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum Thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định và đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch khai thác, thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối kiểm tra, xác nhận việc Công ty TNHH Tuấn Dũng đã thực hiện hoàn thành các quy định tại Điều này; thông báo đến cơ quan liên quan và chính quyền địa phương biết để phối hợp trong công tác quản lý nhà nước.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty TNHH Tuấn Dũng chịu trách nhiệm thi hành.

Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (*bản chính*);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (*bản chính*);
- Công ty TNHH Tuấn Dũng (*bản chính*);
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (*bản sao*);
- Cục Kiểm soát Hoạt động Khoáng sản miền Trung (*bản sao*);
- Các Sở: Công Thương, Xây dựng (*bản sao*);
- UBND TP Kon Tum (*bản sao*);
- UBND xã Chư Hreng (*bản sao*);
- Lưu: VT, NNTN6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM

## RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND  
ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 Kinh tuyến trục $107^{\circ}30'$ , múi chiếu $3^{\circ}$	
	X (m)	Y (m)
1	1.583.520	553.710
2	1.583.520	553.967
3	1.583.330	553.967
4	1.583.330	553.710
<b>Tổng diện tích: 4,9 ha</b>		